

Số: 411/2017/QĐST-HNGĐ

P, ngày 01 tháng 11 năm 2017

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 595/2017/TLST-HNGĐ ngày 04 tháng 10 năm 2017, giữa:

1. Nguyên đơn: Bà Nguyễn Thị T, sinh năm 1981.

Địa chỉ: Thôn 3, xã N, huyện C, tỉnh Gia Lai.

2. Bị đơn: Ông Huỳnh Đắc T, sinh năm 1983.

Địa chỉ: 54 đường H, tổ 17, phường Y, thành phố P, tỉnh Gia Lai.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 58, 81, 82, 83 và 84 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 24 tháng 10 năm 2017.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 24 tháng 10 năm 2017 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa bà Nguyễn Thị T và ông Huỳnh Đắc T.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về con: Bà Nguyễn Thị T và ông Huỳnh Đắc T có hai con chung là cháu Huỳnh Tấn V, sinh ngày 15-8-2008 và cháu Huỳnh Thị Tuyết Â, sinh ngày 18-10-2014.

Tại Đơn trình bày, cháu Huỳnh Tấn V có nguyện vọng được ở với bà Nguyễn Thị T khi cha mẹ ly hôn

Các đương sự thống nhất giao con của họ là cháu Huỳnh Tấn V và cháu Huỳnh Thị Tuyết Â cho bà Nguyễn Thị T trực tiếp chăm nom, nuôi dưỡng và giáo dục cho đến khi các cháu thành niên, đã thành niên mất năng lực hành vi dân sự hoặc không có khả năng lao động và không có tài sản để tự nuôi mình.

Người không trực tiếp nuôi con có nghĩa vụ tôn trọng quyền của con được sống chung với người trực tiếp nuôi.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

Người không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó.

Về cấp dưỡng nuôi con: Bà Nguyễn Thị T và ông Huỳnh Đắc T không yêu cầu nên Tòa án không giải quyết.

Trong trường hợp có yêu cầu của cha, mẹ hoặc cá nhân, tổ chức theo quy định của pháp luật, Tòa án có thể quyết định việc thay đổi người trực tiếp nuôi con và mức cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung và thanh toán nghĩa vụ chung: Bà Nguyễn Thị T và ông Huỳnh Đắc T không yêu cầu Tòa án giải quyết các quan hệ này.

Về án phí: Tiền án phí dân sự sơ thẩm là 150.000 đồng, bà Nguyễn Thị T phải chịu 75.000 đồng, ông Huỳnh Đắc T phải chịu 75.000 đồng; bà Nguyễn Thị T tự nguyện nộp thay toàn bộ cho ông Huỳnh Đắc T nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm đã nộp là 300.000 đồng theo biên lai số 0003608 ngày 04 tháng 10 năm 2017 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố P, tỉnh Gia Lai; bà Nguyễn Thị T được hoàn trả lại số tiền 150.000 đồng theo biên lai trên.

Trong trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- TAND tỉnh Gia Lai;
- VKSND thành phố P;
- Chi cục THADS thành phố P;
- UBND phường Y, thành phố P, tỉnh Gia Lai (GCNKH số 14, QS 01 ngày 01-02-2008);
- Lưu VP, hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Cao Thị Thanh Huyền